

HỘI THẢO UNG THƯ ĐẠI TRÀNG PHẪI

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ PHẪU THUẬT NỘI SOI ĐIỀU TRỊ UNG THƯ ĐẠI TRÀNG PHẪI

TẠI BỆNH VIỆN THANH NHÀN

ĐẠO QUANG MỸ HƯ, NGUYỄN VĂN PHƯỚC, PHẠM VĂN BIÊN
KHOA NGOẠI TỔNG HỢP, BỆNH VIỆN THANH NHÀN

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ung thư đại trực tràng là bệnh lý ác tính thường gặp. Theo Globocan 2020 tại Việt Nam hàng năm có 16.835 ca mắc mới và 8.454 ca tử vong do ung thư đại trực tràng, chiếm 7,9% tất cả nguyên nhân chết do ung thư. Điều trị ung thư đại tràng phải là điều trị đa mô thức, trong đó phương pháp điều trị chủ yếu vẫn là phẫu thuật.

ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Tỷ lệ trung bình trong nghiên cứu là 51,74% (20-87 tuổi), tỷ lệ nam/nữ là 1:3/1.
Độ tuổi trung bình 52,6 ± 15,427y.
ASA: 85,36% mức I-II, chỉ 4,80% ở mức III.

ĐẶC ĐIỂM LÂM SÀNG, CẬN LÂM SÀNG

Thời gian khởi phát bệnh đến khi vào viện 6 tháng 52,1%, đau bụng chiếm tỷ lệ cao nhất 97,6%.
Kết quả nội soi đại trực tràng ống mềm cho thấy khối u đại tràng bên và manh tràng chiếm tỷ lệ 51,2%, khối u ở đại tràng góc gan chiếm tỷ lệ 41,3%, khối u đại tràng ngang phải chiếm tỷ lệ 7,4% (đạt 7,3%).

KẾT QUẢ TRONG MỔ

Tất cả các trường hợp đều được cắt sát gốc tổ mạch từ đại tràng, 17,1% trường hợp được cắt nhám phải của đồng mạch đại tràng gần 73%, khâu nối bằng tay, 26,8% nối bằng máy khâu cắt tràng.
Việt Nam 82 chiếm tỷ lệ cao 87,9%. Số bệnh nhân được trung bình là 18,1 ± 8 bệnh.
Thời gian mổ trung bình 142,1 ± 23,8 phút (thấp nhất 87 phút, cao nhất 186 phút). Kích thước u trung bình là 5,7 ± 1,6 cm (nhỏ nhất là 1 cm và lớn nhất là 12 cm). Các tổn thương phụ mô trung bình 12,2%.

KẾT QUẢ SAU MỔ

Đau sau mổ trung bình 3,1 ± 1,2 ngày.
Đau ít nặng nề gây việc phục mạc chiếm tỷ lệ 2,4%.
Chảy máu nặng nề 2,4%.

KẾT QUẢ THEO ĐỜI XA

Kết quả xa sau mổ có 92,7% bệnh nhân còn thông tin liên lạc và theo dõi đánh giá được tại thời điểm kết thúc nghiên cứu. Tại thời điểm kết thúc nghiên cứu có 8,1% trường hợp tử vong, 13,5% tái phát di căn nhưng không có tái phát tại chỗ. **Thời gian sống thêm sau mổ của nhóm nghiên cứu trung bình là 33,15 ± 1,25 tháng. Tỷ lệ sống thêm sau 1 năm là 96,5%, sau 3 năm là 78,6%.**

NGHIÊN CỨU HỒI CỨU

41 BỆNH NHÂN

Ung thư biểu mô đại tràng đã được PT nội soi cắt đại tràng phải

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

- Tiêu chuẩn lựa chọn:
Gồm tất cả các bệnh nhân được chẩn đoán ung thư biểu mô đại tràng phải được điều trị bằng phẫu thuật nội soi cắt đại tràng phải, nao vết hạch tại bệnh viện Thanh Nhàn.
Có đầy đủ kết quả giải phẫu bệnh sau mổ.
Hồ sơ nghiên cứu có đầy đủ thông tin phục vụ cho nghiên cứu.

- Tiêu chuẩn loại trừ:
Ung thư không phải biểu mô.
Ung thư di căn từ nơi khác đến.

KẾT LUẬN

Phẫu thuật nội soi cắt đại tràng phải điều trị ung thư biểu mô tại bệnh viện Thanh Nhàn cho kết quả tốt, tỷ lệ tái biến, biến chứng thấp, đảm bảo về mặt ung thư học... góp phần nâng cao chất lượng điều trị bệnh nhân ung thư tại Hà Nội

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Vũ, P.T., Nghiên cứu ứng dụng phẫu thuật nội soi một đường mổ điều trị ung thư đại tràng phải, luận án tiến sĩ Y học, 2020, trường Đại học Y Dược Huế.
- Huyền Quỳnh Thăng, H.L.H., Nào vết hạch của phẫu thuật nội soi điều trị ung thư biểu mô tuyến đại tràng phải, Y học TP. Hồ Chí Minh, 2017, 21(2).
- Thịnh, N.H., Hiệu quả của phẫu thuật nội soi một vết mổ cắt đại tràng do ung thư, luận án tiến sĩ Y học, 2015, ĐHYD TP. Hồ Chí Minh.
- Kang, K., Huang, and Z. Chen, Identification and validation of the prognostic signature of a novel demethylation-related gene associated with the clinic features of colon cancer, Int Immunopharmacol, 2024, 139, p. 112798.

KHOA NGOẠI TỔNG HỢP 1- TẦNG 5- BỆNH VIỆN THANH NHÀN